

Số: 33/2024/QĐST-DS

Tiêu Cân, ngày 20 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 240/2024/TLST-DS, ngày 10 tháng 01 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông **Trần Văn E**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

#### 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn E đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền còn nợ là 21.500.000 đồng (Hai mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu

*khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 01 (một)%/tháng.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 538.000 đồng, trong đó:

Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu là 269.000 đồng, nhưng được căn trừ vào số tiền 535.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003024, ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần; Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền chênh lệch là 266.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

Ông Trần Văn E phải chịu là 269.0000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi Cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Hoàng Ân**